

Bản án số: 45/2023/HNST
Ngày 17-04-2023
V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Hảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hải

Bà Ngô Thị Thúy Hảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Vững – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Lương Ngọc Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 04 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 1034/2022/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13-03-2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2023/QĐST-HNGĐ ngày 29-03-2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1996 - Địa chỉ: Số I đường B, phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Lê Đức T, sinh năm 1990 - Địa chỉ: Số I đường B, phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị và anh Lê Đức T tự nguyện tìm hiểu, sau đó tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk (Giấy

chứng nhận kết hôn số 08 ngày 17-02-2014). Sau khi kết hôn anh chị chuyển về Vũng Tàu sinh sống. Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn gay gắt. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh T nhiều lần nhậu say sấn, thực hiện hành vi bạo lực gây tổn thương về thể chất, tinh thần đối với chị H nên anh chị đã sống ly thân, không còn quan hệ tình cảm vợ chồng. Sau khi ly thân chị H thuê phòng trọ ở riêng và trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Nguyễn Tường V, anh T vẫn ở lại phòng trọ cũ và trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Nguyễn Anh K. Nay chị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị H xác định vợ chồng chị có hai con chung Lê Nguyễn Tường V, sinh ngày 30-06-2015 và Lê Nguyễn Anh K, sinh ngày 11-05-2019. Hiện nay chị H đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Nguyễn Tường V, anh T đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Nguyễn Anh K. Chị H yêu cầu chị và anh T mỗi người nuôi một con chung, chị tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Nguyễn Tường V, anh T tiếp tục nuôi dưỡng con chung Lê Nguyễn Anh K. Chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa giải quyết.

Đối với bị đơn: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp pháp các văn bản theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự đối với bị đơn anh Lê Đức T để anh T thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình. Nhưng anh T không đến Tòa án làm việc, vắng mặt theo các giấy triệu tập của Tòa án mà không có lý do chính đáng, anh T cũng không thể hiện ý kiến và yêu cầu gì gửi đến Tòa án.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đúng quy định pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án tham gia tố tụng đầy đủ, đúng quy định pháp luật. Bị đơn mặc dù đã được tổng đạt hợp pháp nhưng vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa sơ thẩm mà không có lý do chính đáng, nên việc Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là đúng quy định pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra lại tại phiên tòa, xác định chị H và anh T trong quan hệ hôn nhân đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng; vợ chồng anh chị không còn thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau; anh chị đã sống ly thân, không còn quan hệ tình cảm vợ chồng. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh T.

Về con chung: Xem xét thấy yêu cầu của chị H có căn cứ pháp luật và phù hợp với nguyện vọng của con, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận các yêu cầu của chị H về quyền trực tiếp nuôi con chung Lê Nguyễn Tường V. Chị H yêu cầu anh T tiếp tục nuôi dưỡng con chung Lê Nguyễn Anh K là phù hợp về quyền và nghĩa vụ đối với anh T nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của chị H. Chị H không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Căn cứ các Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự; xác định vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

[2]. Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với bị đơn, bị đơn không có yêu cầu phản tố, vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân của chị H và anh T là hợp pháp, đúng qui định pháp luật. Quá trình chung sống, giữa chị H và anh T đã phát sinh nhiều mâu thuẫn nên đã sống ly thân, không còn quan hệ tình cảm vợ chồng. Biên bản xác minh tại địa phương xác nhận việc chị H và anh T trong quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, xảy ra cãi nhau xô sát nên chị H đã ra ngoài thuê phòng trọ ở riêng. Chị H cung cấp Giấy ra viện ngày 15-09-2022 của Bệnh viện răng hàm mặt trung ương thành phố H kết luận chị H bị gãy xương hàm dưới vùng cằm + góc hàm phải, chị H xác định thương tích là do anh T gây ra nhưng vì tình nghĩa nên chị không yêu cầu

giám định thương tích và tố giác việc này đến cơ quan chức năng. Nhưng chị yêu cầu được ly hôn với anh T.

Xét thấy nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị H và anh T như chị H trình bày là đúng sự thật, có đầy đủ căn cứ xác định hôn nhân của chị H và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được; yêu cầu xin ly hôn của chị H có căn cứ pháp luật, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh T.

[4]. Về con chung: Chị H xác định vợ chồng chị có hai con chung Lê Nguyễn Tường V, sinh ngày 30-06-2015 và Lê Nguyễn Anh K, sinh ngày 11-05-2019. Chị H đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Nguyễn Tường V, anh T đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Nguyễn Anh K. Chị H yêu cầu chị và anh T mỗi người nuôi một con chung, chị tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Nguyễn Tường V, anh T tiếp tục nuôi dưỡng con chung Lê Nguyễn Anh K. Chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy yêu cầu của chị H có căn cứ pháp luật, phù hợp với nguyện vọng của con, phù hợp với quyền và nghĩa vụ các đương sự, nên yêu cầu của chị H về việc nuôi dưỡng con được chấp nhận. Chị H có quyền và nghĩa vụ tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Nguyễn Tường V, anh T có quyền và nghĩa vụ tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Nguyễn Anh K. Chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên anh T không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng.

[5]. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu xem xét, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6]. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị H đồng ý nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H về việc ly hôn với anh Lê Đức T.

2. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được quyền ly hôn với anh Lê Đức T.

3. Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Đức T có hai con chung Lê Nguyễn Tường V, sinh ngày 30-06-2015 và Lê Nguyễn Anh K, sinh ngày 11-05-2019.

- Chị Nguyễn Thị H có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Lê Nguyễn Tường V.

- Anh Lê Đức T có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Lê Nguyễn Anh K.

- Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Đức T, không ai phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

- Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Đức T, có quyền và nghĩa vụ đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được cản trở chị H, anh T thực hiện quyền và nghĩa vụ này.

- Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu xem xét, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0003531 ngày 24-11-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu. Chị H nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA